

Bản án số: 31/2021/DS-ST  
Ngày: 19-4-2021  
V/v “*Tranh chấp hợp đồng  
mua bán*”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Mỹ Linh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thành Phước
2. Bà Diệp Thị Thu Nguyệt

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lâm Trí Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa:*** Bà Phan Thị Dáng Hương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 17/2021/TLST-DS ngày 26 tháng 01 năm 2021, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng mua bán*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2021/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Ngọc X (Ngọc S), sinh năm 1973 (có mặt)

Địa chỉ: Số 172, tổ 4, ấp HT, xã ĐT, huyện ThS, tỉnh An Giang

- Bị đơn: Bà Trần Thị Kim Ph, sinh năm 1970 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp HL, xã ĐT, huyện ThS, tỉnh An Giang

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là ông Trần Ngọc X trình bày:*

Ông X và bà Ph có mua bán phân bón, thuốc trừ sâu từ năm 2010 đến nay, có mua có trả. Đến năm 2019, bà Ph tiếp tục mua phân bón, thuốc trừ sâu và nợ lại số tiền 60.000.000 đồng, hai bên có viết biên nhận do bà Ph ký tên và lấn tay. Tuy nhiên, đến nay bà Ph vẫn chưa thanh toán số tiền trên mặc dù ông X đã nhiều lần nhắc nhở. Do đó,

ông X khởi kiện yêu cầu bà Ph trả tiền nợ do mua phân bón, thuốc trừ sâu là 60.000.000 đồng theo biên nhận ngày 30/7/2019 và yêu cầu tiền lãi tính theo quy định của pháp luật từ ngày 30/7/2019 đến khi xét xử.

*Quá trình giải quyết vụ án bị đơn là bà Trần Thị Kim Ph trình bày:*

Bà Ph và ông X có mua bán phân bón, thuốc trừ sâu từ nhiều năm. Trước đây có mua có trả, sau khi kết sổ thì còn nợ ông X số tiền 19.000.000 đồng từ năm 2010. Sau đó do con của bà Ph bị tai nạn cần tiền chạy chữa nên bà Ph có hỏi mượn ông X số tiền 10.000.000 đồng, ông X kêu là Ph ký biên nhận, trong biên nhận có ghi nội dung là bà nợ tiền mua phân bón 60.000.000 đồng, bà có thắc mắc hỏi sao lại ký nợ 60.000.000 đồng thì ông X nói là để ông có căn cứ khắc nợ với đại lý, vì lúc đó cần tiền nên bà cũng đồng ý ký tên. Sau đó thì bà đã trả cho ông X số tiền mượn 10.000.000 đồng, còn nợ lại tiền mua phân bón 19.000.000 đồng đến nay chưa trả. Bà Ph thừa nhận chữ ký và lấn tay trong biên nhận ngày 30/7/2019 là của bà, nhưng thực tế bà chỉ nợ ông X số tiền 19.000.000 đồng, nên không đồng ý trả số tiền 60.000.000 đồng như yêu cầu của ông X.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bà Ph phải trả số tiền còn nợ là 60.000.000 đồng và tính lãi theo quy định từ ngày 30/7/2019 đến nay là 20,5 tháng nhưng đồng ý tính tròn là 20 tháng với mức lãi suất theo quy định.

Bị đơn chỉ thừa nhận nợ số tiền 19.000.000 đồng và đồng ý chịu lãi chậm trả, cộng vốn và lãi là 40.000.000 đồng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý, xác định quan hệ tranh chấp, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ đảm bảo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; thành phần Hội đồng xét xử không thuộc trường hợp phải thay đổi.

Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn là bà Trần Thị Kim Ph trả số tiền 60.000.000 đồng và tiền lãi từ ngày 30/7/2019 đến nay theo tự nguyện của nguyên đơn tính tròn 20 tháng với mức lãi suất 10%/năm, số tiền 9.996.000 đồng. Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Ông Trần Ngọc X khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị Kim Ph trả số tiền còn nợ xuất phát từ giao dịch mua bán giữa hai bên nên đây là tranh chấp hợp đồng mua bán theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Trần Thị Kim Ph có nơi cư trú: Ấp Hòa Long, xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn thụ lý là đúng thẩm quyền.

[2] *Về nội dung tranh chấp:* Ông X khởi kiện yêu cầu bà Ph trả số tiền nợ mua phân bón, thuốc trừ sâu là 60.000.000 đồng theo biên nhận ngày 30/7/2019. Quá trình

giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bà Ph thừa nhận có nợ tiền mua phân bón, thuốc trừ sâu của ông X 19.000.000 đồng. Bà Ph cho rằng việc bà đồng ý ký tên vào biên nhận nợ 60.000.000 đồng vì lúc đó cần tiền nên mới đồng ý ký.

Thấy rằng, bà Ph thừa nhận bà có xem nội dung biên nhận ngày 30/7/2019, chữ ký tên và lãn tay trong biên nhận là của bà. Tuy nhiên bà cho rằng thực tế chỉ nợ ông X số tiền 19.000.000 đồng chứ không phải là 60.000.000 đồng, nhưng bà Ph không có chứng cứ chứng minh cho lời trình bày của bà là có cơ sở. Ông X khởi kiện yêu cầu trả số nợ 60.000.000 đồng, căn cứ biên nhận ngày 30/7/2019 được bà Ph thừa nhận có ký tên, lãn tay và có xem nội dung. Bà Ph là cá nhân có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, việc ký tên trong biên nhận không bị lừa dối hay ép buộc, việc bà nại ra rằng do hoàn cảnh lúc đó cần tiền nên mới đồng ý ký biên nhận nợ với số tiền cao hơn thực tế là không có căn cứ. Do đó, ông X yêu cầu bà Ph trả số tiền nợ 60.000.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[3] *Về lãi suất:* Căn cứ biên nhận ngày 30/7/2019 thì các bên không thỏa thuận về việc chịu lãi nếu chậm thực hiện nghĩa vụ. Tuy nhiên, do bà Ph vi phạm nghĩa vụ trả tiền nên phải chịu lãi theo quy định của pháp luật, yêu cầu của ông X về việc tính lãi là có cơ sở chấp nhận.

Căn cứ khoản 3 Điều 440, Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, lãi suất được xác định là 10%/năm (0,833%/tháng). Từ ngày 30/7/2019 đến ngày xét xử (19/4/2021) là 20 tháng 20 ngày, tuy nhiên ông X tự nguyện tính tròn 20 tháng, nên tiền lãi là: 60.000.000 đồng x 0,833%/tháng x 20 tháng = 9.996.000 đồng.

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ các khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;*

*Căn cứ các Điều 357, 440 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.*

*Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.*

#### **Xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bà Trần Thị Kim Ph có nghĩa vụ trả cho ông Trần Ngọc X (Ngọc S) số tiền 69.996.000 đồng. Trong đó, tiền nợ gốc là 60.000.000 đồng, tiền lãi là 9.996.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thanh toán xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Trần Thị Kim Ph phải chịu 3.499.800 đồng (*Ba triệu bốn trăm chín mươi chín nghìn tám trăm đồng*).

Hoàn lại cho ông Trần Ngọc X (Ngọc Sang) số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.500.000 (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số TU/2019/0008185 ngày 22/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

*Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Mỹ Linh**